**PHẦN ĐỌC (Đọc hiểu văn bản)**

 **Tiết 30,31: CHỮ NGƯỜI TỬ TÙ** ( Nguyễn Tuân )

**I. MỤC TIÊU BÀI DẠY**

**1. Về kiến thức**

- HS nắm được phong cách nghệ thuật độc đáo của tác giả Nguyễn Tuân: Tài hoa, uyên bác, trí tuệ.

- Cảm nhận được vẻ đẹp của hình tượng Huấn Cao. Đồng thời hiểu và phân tích được nghệ thuật của thiên truyện qua cách xây dựng nhân vật.

- Hiểu và phân tích được nghệ thuật của thiên truyện: tình huống truyện độc đáo, không khí cổ xưa, thủ pháp đối lập, ngôn ngữ góc cạnh, giàu giá trị tạo hình.

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

***b. Năng lực đặc thù***

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Chữ người tử tù.*

- Năng lực nhận diện các yếu tố hình thức và nội dung của văn bản.

- Năng lực cảm nhận vẻ đẹp ngôn ngữ văn học-tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân.

**3. Về phẩm chất**

- Giúp HS rèn luyện ý thức biết yêu quý cái đẹp và văn hoá cổ truyền dân tộc - một vẻ đẹp còn vang bóng.

- Biết rung động trước cái đẹp nhân cách và tài năng của nhân vật.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần.

**2. Học liệu**:

 - Sưu tầm tài liệu, lập kế hoạch dạy học .

 - Thiết kế bài giảng điện tử.

 - Chuẩn bị phiếu học tập và dự kiến các nhóm học tập.

 - Video clips , tranh ảnh về Nguyễn Tuân và nghệ thuật thư pháp.

- Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. TRƯỚC GIỜ HỌC**

**- GV chuẩn bị:**

**\*. Bảng KWLH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| KĐiều em đã biết về văn bản*…* | WĐiều em muốn biết về văn bản *…* | LĐiều em đã học được văn bản *…* | HEm sẽ tiếp tục nghiên cứu văn bản truyện *…* theo cách nào? |
| ...................................................................................................... | ............................................................................................................. | ................................................................................................ | ...................................................................................................... |

**\*. Rubric thiết kế sơ đồ tư duy, vẽ tranh, thiết kế kịch bản**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Mức độ** **Tiêu chí** |  **Mức 1** |  **Mức 2** |  **Mức 3** |
| Thiết kế sơ đồ tư duy về truyện trong SGK.(3 điểm) | Sơ đồ tư duy chưa đầy đủ nội dung(1 điểm) | Sơ đồ tư duy đủ nội dung nhưng chưa hấp dẫn. (2 điểm) |  Sơ đồ tư duy đầy đủ nội dung và đẹp, khoa học, hấp dẫn. (3 điểm) |
| Vẽ tranh về một nhân vật trong truyện(3 điểm) | Các nét vẽ không đẹp và bức tranh còn đơn điệu về hình ảnh, màu sắc.(1 điểm) | Các nét vẽ đẹp nhưng bức tranh chưa thật phong phú. (2 điểm) | Bức tranh với nhiều đường nét đẹp, phong phú, hấp dẫn. (3 điểm) |
| Thiết kế một kịch bản (sân khấu hóa) về một đoạn văn bản trong truyện vừa hoc.(4 điểm) | Kịch bản đúng hướng nhưng chưa đầy đủ nội dung, diễn viên chưa nhập vai tốt.(1-2 điểm) | Kịch bản đủ nội dung nhưng chưa hấp dẫn, các diễn viên diễn có ý thức diễn xuất nhưng chưa tạo được ấn tượng sâu. (3 điểm) | Kịch bản đầy đủ nội dung và hấp dẫn, cuốn hút người đọc, diễn viên diễn xuất tốt, mang lại cảm xúc cho người xem.(4 điểm) |

**- GV giao nhiệm vụ cho học sinh:**

+ Xem lại kiến thức ngữ văn để vận dụng vào đọc hiểu văn bản.

+ Đọc trước truyện “Chữ người tử tù” và tìm hiểu thêm thông tin về tác giả Nguyễn Tuân, xuất xứ và hoàn cảnh ra đời của tác phẩm; lựa chọn và ghi chép lại một số thông tin giúp em đọc hiểu văn bản.

+ Tìm hiểu thêm về văn học lãng mạn của Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945, ghi chép lại những thông tin cơ bản, chỉ ra vị trí của Nguyễn Tuân ở khuynh hướng sáng tác này.

**2. TRONG GIỜ HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG (10 PHÚT)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** GV đặt cho HS trả lời những câu hỏi mang tính gợi mở vấn đề.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:** GV trình chiếu tranh ảnh liên quan đến văn bản và hỏi HS

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***- GV: trình chiếu các bức kí họa về Nguyễn Tuân và bìa sách *Vang bóng một thời*. Yêu cầu học sinh xác định tên tác giả được nhắc đến.Trích đoạn lời mở đầu của tác phẩm***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***HS: nhìn bức kí họa phán đoán tác giả được nhắc đến***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***HS đưa ra được phán đoán về tác giả được nhắc đến trong bức tranh.***\*Bước 4: Kết luận, nhận định******GV nhận xét, kết luận và dẫn vào bài*** | **- Xác định được: Nguyễn Tuân.** |

# HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (70 PHÚT)

**2.1.Hoạt động: Đọc và tìm hiểu chung (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đọc hiểu văn bản, hướng dẫn đọc và rèn luyện các chiến thuật đọc.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến thể loại truyện ngắn và văn bản *Chữ người tử tù*.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu chung về tác giả và tác phẩm (dựa trên phần chuẩn bị ở nhà của hs):*+ Nêu vài nét về tác giả Nguyễn Tuân.**+ Nêu hoàn cảnh và xuất xứ trong truyện.*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.**NV2:****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc theo từng đoạn và trả lời câu hỏi:*+ Tóm tắt ngắn gọn văn bản.**+ Xác định bố cục của văn bản. Nội dung từng phần là gì?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | **I. Tìm hiểu chung****1. Tác giả**- Nguyễn Tuân: (1910 – 1987) quê ở Hà nội.- Sinh ra trong một gia đình nhà nho.- Ông là một nghệ sĩ tài hoa,uyên bác, phong cách nghệ thuật độc đáo: Luôn tiếp cận cuộc sống từ góc độ tài hoa uyên bác ở phương diện văn hoá, nghệ thuật.- Ngòi bút phóng túng và có ý thức sâu sắc về cái tôi cá nhân.- Sở trường là tuỳ bút.**2. Tác phẩm****a. Xuất xứ**- Lúc đầu có tên là: *Dòng chữ cuối cùng*, in 1938 trên tạp chí *Tao đàn*, sau đó đổi tên thành: *Chữ người tử tù* và được in trong tập truyện:*Vang bóng một thời.*-Vị trí: là truyện ngắn xuất sắc nhất , tiêu biểu nhất của tập truyện, được đánh giá là “văn phẩm đạt gần tới sự toàn thiện, toàn mĩ” (Vũ Ngọc Phan)**b. Đọc văn bản**- Tóm tắt: viết về một người đàn ông tên là Huấn Cao. Ông là một nghệ sĩ tài hoa viết chữ đẹp nổi tiếng và có khí phách hơn người. Ông bị bắt giam và sắp lãnh án chém vì cầm đầu cuộc nổi loạn. Trong những ngày còn lại, Huấn Cao gặp một viên quản ngục có tấm lòng và thích chơi chữ đẹp. Dần dần, Huấn Cao hiểu được tâm sự của viên quản ngục và đồng ý cho chữ ông ta. Trước khi chết, Huấn Cao đã để lại cho đời một kỉ niệm: chữ người tử tù.- Bố cục: 3 phần+ Phần 1 (từ đầu … “*rồi sẽ liệu*“): Cuộc gặp gỡ định mệnh giữa Huấn Cao và thầy quản ngục.+ Phần 2 (tiếp theo … “*trong thiên hạ*“): Viên quản ngục mong được Huấn Cao cho chữ.+ Phần 3 (phần còn lại): Cảnh cho chữ trong ngục. |

**2.2. HOẠT ĐỘNG: TỔ CHỨC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (50 phút)**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **NV1: Tìm hiểu tình huống truyện****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi: *+ Xác định tình huống truyện. Tình huống ấy có tác dụng gì trong việc thể hiện đặc điểm của các nhân vật và tạo nên kịch tính cho câu chuyện?* *+ Nhận xét về ý nghĩa của tình huống*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.**NV2: Tìm hiểu nhân vật Huấn Cao****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***GV nêu câu hỏi chung cho cả lớp; Tại sao Huấn Cao bị bắt? Vẻ đẹp của hình tượng Huấn cao được thể hiện ở những phương diện nào?*- GV cho HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm và trả lời câu hỏi:*+ Nhóm 1:* Con người tài hoa*+ Nhóm 2:* Con người có khí phách hiên ngang*+ Nhóm 3:*Con người có thiên lương trong sáng *+ Nhóm 4: Tư tưởng tác phẩm* được Nguyễn Tuân gửi gắm qua nhân vật.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, chốt lại kiến thức.**NV 3: Tìm hiểu nhân vật VQN****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi sau:*+ Nhóm 1:Quản ngục là người như thế nào: nghề nghiệp, sở thích?**+ Nhóm 2: Quản ngục có thái độ như thế nào khi gặp Huấn Cao? Tại sao lại có thái độ như vậy?**+ Nhóm 3: Đánh giá của em về nhân vật Quản ngục?**+ Nhóm 4: Ngục quan có phẩm chất gì khiến Huấn Cao cảm kích? Vì sao nhân vật này được coi là “một thanh âm trong trẻo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luận đều hỗn loạn xô bồ”?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.**NV4: Tìm hiểu cảnh cho chữ****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi sau:*+ Theo em cảnh cho chữ diễn ra vào lúc nào? Ở đâu? Phân tích và nêu nhận xét của em về cảnh tượng đó.**+ Nêu ý nghĩa của cảnh cho chữ?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | **II. Đọc hiểu văn bản****1. Tình huống truyện**- Cuộc gặp gỡ kì lạ của Huấn Cao và Viên quản ngục.+ Huấn Cao – người tử tù có tài viết chữ đẹp, chống lại triều đình phong kiến.+ Viên quản ngục- kẻ đại diện cho quyền lực tăm tối nhưng lại khao khát ánh sáng và chữ nghĩa.→ Cuộc hội ngộ diễn ra giữa chốn ngục tù căng thẳng, kịch tính, giữa một người tử từ - người sáng tạo cái đẹp và người cai quản nhà tù – người yêu cái đẹp.=> Vừa có sự đối nghịch vừa tương hợp.\* Ý nghĩa: thể hiện đặc điểm của các nhân vật và tạo nên kịch tính cho câu chuyện.**2. Nhân vật Huấn Cao****a/ Con người tài hoa:**- Có tài viết chữ nhanh và đẹp.- Nét chữu vuông vắn, được Viên quản ngục xem là báu vật.- Nét chữ thể hiện nhân cách của con người.b/ Con người có khí phách hiên ngang:- Dám chống lại triều đình phong kiến.- Coi thường cái chết và quyền lực.c. Con người có thiên lương trong sáng:- Trọng nghĩa khí, khinh lợi.- Cảm động và đền đáp tấm lòng, sở nguyện cao quý của Viên quản ngục. => Huấn Cao mang vẻ đẹp của một trang anh hùng hiên ngang lẫm liệt, vừa có tâm vừa có tài, là sự thống nhất giữa cái đẹp và cái thiện. Đồng thời thể hiện lòng yêu nước thầm kín của tác giả.**=>*Tư tưởng tác phẩm:***- Dù thực tại có tối tăm tàn bạo đến đâu cũng không thể tiêu diệt được cái đẹp. Cái đẹp bất khả chiến bại. Niềm tin mãnh liệt thuộc về chủ nghĩa nhân văn sáng giá của nghệ thuật Nguyễn Tuân, đó là một lối sống, một nhân cách, một mẫu người.**3. Nhân vật Viên Quản Ngục**- Người có tâm hồn nghệ sĩ, say mê, quý trọng cái đẹp: “sở nguyện cao quý”- Có tấm lòng “biết giá người, biết trọng người ngay”, cảm phục tài năng và nhân cách của Huấn Cao: thái độ cung kính, “biệt nhỡn liên tài” đối với Huấn Cao.-> Viên Quản Ngục mang vẻ đẹp của con người được cái thiện, cái đẹp dẫn đường. Qua nhân vật thể hiện rõ hơn quan niệm của Nguyễn Tuân về sức mạnh cảm hóa của cái đẹp và cái thiện.**4. Cảnh cho chữ**

|  |  |
| --- | --- |
| Thời gian | Đêm khuya, trước lúc Huấn Cao bị giải về kinh để hành hình vài canh giờ. |
| K.gian | Buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián, khói tỏa như đám cháy nhà. |
| Huấn Cao | Cổ đeo gông, chân vướng xiềng, tô đậm những nét chữ trên tấm lụa trắng.  |
| Quản ngục và thầy thơ lại | Khúm núm, run run, lĩnh hội, vái lạy. |
| Lời đối đáp | Huấn Cao: khuyên VQN từ bỏ chốn ngục tù dơ bẩn để tìm về chốn thanh cao.Viên quản ngục: xin bái lĩnh. |

-Ý nghĩa của cảnh cho chữ:+ Cảnh tượng xưa nay chưa từng có, khác với cảnh cho chữ thông thường cả về không gian, thời gian, tư thế người cho và người nhận chữu.+ Là sự chiến thắng của ánh sáng với bóng tối, của cái đẹp, cái thiện đối với cái xấu và cái ác.+ Thủ pháp tương phản tạo không khí vừa cổ kính, trang nghiêm vừa hiện đại để thể hiện nội dung và ý nghĩa của văn bản. |

**2.3/ HOẠT ĐỘNG: TỔNG KẾT (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **1. Khái quát các giá trị nổi bật của văn bản về nội dung và nghệ thuật.****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV cho HS tổng kết bài học thông qua trả lời các câu hỏi gợi dẫn:*+ Nêu đặc sắc nghệ thuật của truyện?**+ Qua phân tích, hãy cho biết ý nghĩa của văn bản?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, chốt lại kiến thức.**2. Khái quát đặc điểm thể loại thông qua văn bản và rút ra cách đọc*****\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Từ tìm hiểu văn bản, GV yêu cầu HS khái quát đặc điểm thể loại thông qua văn bản và rút ra cách đọc hiểu loại văn bản.***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***- HS trả lời từng câu hỏi.***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận*** - HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***- GV nhận xét, chốt lại kiến thức. | **III. Tổng kết****1. Khái quát các giá trị nổi bật của văn bản về nội dung và nghệ thuật.****a. Nội dung – ý nghĩa văn bản** “ Chữ người tử tù” khẳng định và tôn vinh sự chiến thắng của ánh sáng đối với cái đẹp, cái thiện và nhân cách cao cả của con người đồng thời bộc lộ lòng yêu nước thầm kín của nhà văn.**b. Nghệ thuật**- Tạo tình huống truyện độc đáo, đặc sắc.- Sử dụng thành công thủ pháp đối lập tương phản.- Xây dựng thành công nhân vật Huấn Cao – người hội tụ nhiều vẻ đẹp.- Ngôn ngữ góc cạnh, giàu hình ảnh, có tính tạo hình, vừa cổ kính vừa hiện đại.**2. Khái quát đặc điểm thể loại thông qua văn bản và rút ra cách đọc hiểu loại văn bản****\*Khái quát đặc điểm thể loại Truyện**- Có các yếu tố về nội dung: đề tài, chủ đề chính và chủ đề phụ, tư tưởng, các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh…- Có các yếu tố về hình thức: câu chuyện, sự kiện, nhân vật, chi tiết quan trọng, không gian, thời gian, người kể chuyện ngôi thứ ba, sự thay đổi điểm nhìn.**\*Rút ra cách đọc hiểu loại văn bản**- Xác địnhđề tài, chủ đề, cốt truyện.- Xác định sự kiện, nhân vật (chính, phụ), chi tiết quan trọng.- Xác định không gian, thời gian, người kể chuyện ngôi thứ ba, sự thay đổi điểm nhìn trong câu chuyện.- Phân tích nhân vật chính và các sự kiện để rút ra được tư tưởng của tác phẩm và các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh. |

 **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP-5 PHÚT**

**a. Mục tiêu:** luyện tập, củng cố kiến thức bài học. Hình thành năng lực giải quyết vấn đề, tự học…

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV đưa ra câu hỏi dạng trắc nghiệm về tác phẩm “Chữ người tử tù”. Yêu cầu học sinh trả lời nhanh. **Câu 1:** Tình huống truyện đặc biệt có tác dụngA. Làm nổi bật vẻ đẹp hình tượng Huấn Cao, làm sáng tỏ lòng biệt nhỡn liên tài của quản ngục.B. Thể hiện chủ đề tác phẩm: ca ngợi cái đẹp, cái thiện có thể chiến thắng cái xấu, cái ác ở ngay nơi bóng tối bao trùm, nơi cái ác ngự trịC. Cả hai đáp án trên đều đúngD. Cả hai đáp án trên đều sai.**Câu 2:** Hình tượng nhân vật Huấn Cao được tác giả Nguyễn Tuân lấy nguyên mẫu từ nhân vật lịch sử nào sau đây:A. Cao Bá QuátB. Trương Hán SiêuC. Phạm Ngũ LãoD. Lý Thường Kiệt**Câu 3:** Đáp án nào dưới đây **không đúng** về vẻ đẹp của nhân vật Huấn Cao?A. Tài hoa nghệ sĩB. Khí phách hiên ngangC. Thiên lương trong sángD. Biệt nhỡn liên tài**Câu 4:** “Cảnh tượng xưa nay chưa từng thấy” trong truyện ngắn “Chữ người tử tù” của Nguyễn Tuân là cảnh tượng nào sau đây?A. Rồi một hôm, quản ngục mở khoá cửa buồng kín, khép nép hỏi ông Huấn...B. Một buổi chiều lạnh, viên quản ngục tái nhợt người đi sau khi tiếp đọc công văn...C. Một người tù, cổ đeo gông, chân vướng xiềng đang đậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng mình trên mảnh ván. Người tù viết xong một chữ, viên quản ngục lại vội khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng. Và thầy thơ lại gầy gò, thì run run bưng chậu mực.D. Ngục quan cảm động, vái người tù một vái, chắp tay nói một câu mà dòng nước mắt ri vào kẽ miệng làm cho nghẹn ngào: “Kẻ mê muội này xin bái lĩnh”.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày kết quả- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, chốt lại kiến thức. | HS trả lời nhanh[1]= c[2]=a[3]= d[4]= c**\*Gv nhận xét, đánh giá cho điểm hỏi đáp.** |

 **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG-5 PHÚT**

**a. Mục tiêu:** vận dụng, nâng cao kiến thức. Hình thành năng lực giải quyết tình huống.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**Theo anh/ chị giá trị nhân văn, nhân bản của *CHỮ NGƯỜI TỬ TÙ* là gì? Anh/ chị rút ra bài học gì cho mình sau khi học xong tác phẩm?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS trả lời câu hỏi.**Bước 3: Trao đổi thảo luận, báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, chốt lại kiến thức, liên hệ giáo dục cho học sinh. | \*Giá trị nhân văn, nhân bản của *CHỮ NGƯỜI TỬ TÙ* - Tấm lòng yêu quý truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.- “Nhân chi sơ tính bản thiện”. Hướng thiện, trọng chân, tìm mĩ là bản tính tự nhiên của con người.- “Chữ người tử tù” là bài ca bi tráng về sự bất diệt của thiên lương, của tài năng và nhân cách cao cả ở con người.- Tài phải gắn với tâm . Chữ nghĩa đâu phải chỉ là chuyện chữ nghĩa. Đó là chuyện của nhân cách, của thiên lương, của lối sống văn hóa.\*Bài học: Thái độ tôn trọng tài năng, phẩm giá con người và vẻ đẹp của một tấm lòng trọng nghĩa, một cách ứng xử cao thượng, đầy tinh thần văn hóa.**\* Gv nhận xét, đánh giá cho điểm hs.** |

**3. SAU GIỜ HỌC**

- GV yêu cầu hs tìm đọc thêm các truyện ngắn của Nguyễn Tuân, Thạch Lam.

- Thực hiện phần chuẩn bị của bài thực hành đọc hiểu văn bản “Tấm lòng người mẹ” (trích “Những người khốn khổ”) của Huy-Gô.